

Bản án số : 252/2024/HNST.

Ngày : 29/8/2024.

Về việc: “Ly hôn ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Âu Thị Ngọc Hoa**.

2. Ông **Võ Văn Cường**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Tín** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

Trong ngày 29/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 342/2024/TLST- HNGĐ, ngày 17/6/2024 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2024/QĐST- HNGĐ ngày 13/8/2024, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Chị **Phan Thị Ng**, sinh năm 1975. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* **Bi đơn**: Anh **Nguyễn Văn Kh**, sinh năm 1973. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay chị Phan Thị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 05/6/2024 và biên bản hòa giải ngày 29/7/2024 chị Ng trình bày như sau:

Chị Phan Thị Ng với anh Nguyễn Văn Kh kết hôn với nhau vào năm 1994 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, mâu thuẫn kéo dài đến tháng 3/2023 thì trở nên trầm trọng và vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay.

Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng chung sống có ba con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1994, cháu Nguyễn Văn Ng sinh năm 1995 và cháu Nguyễn Văn Kh, sinh năm 2000. Các cháu trưởng thành và có gia đình riêng.

Tài sản chung, nợ chung: không có.

Nay chị Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Kh.

Về con chung : Đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: không có.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Nguyễn Văn Kh có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 20/6/2024 anh Kh trình bày: Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Ng và không có ý kiến gì khác.

Nay về quan hệ hôn nhân: Anh Kh cũng đồng ý ly hôn với chị Ng.

Về con chung : Đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu tranh luận của đương sự Hội đồng xét xử có nhận định:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

- Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Ng yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Kh nên xác định đây là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào địa chỉ sinh sống của anh Nguyễn Văn Kh ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định là “ Ly hôn” theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Chị Phan Thị Ng và anh Nguyễn Văn Kh có đơn xin vắng mặt căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Ng và anh Kh.

[2]- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Ng với anh Nguyễn Văn Kh kết hôn với nhau vào năm 1994 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, mâu thuẫn kéo dài đến tháng 3/2023 thì trở nên trầm trọng và vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay chị Ng vắng mặt nhưng tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 05/6/2024 và biên bản hòa giải ngày 29/7/2024 chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ và cương quyết ly hôn với anh Kh và tại bản tự khai ngày 20/6/2024 anh Kh cũng đồng ý ly hôn với chị Ng. Điều đó cho thấy trình trạng hôn nhân giữa chị Ng và anh Kh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2023 cho đến nay nhưng cũng không có biện pháp gì để hàn gắn đoàn tụ, nên chị Ng xin ly hôn với anh Kh là có căn cứ. Căn cứ Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Ng ly hôn với anh Kh.

[3]-Về con chung: Đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4]- Về tài sản chung; nợ chung: không có nên không đặt ra xem xét.

[5]- Về án phí : Chị Phan Thị Ng phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28 , khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

- 1- Chấp nhận cho chị Phan Thị Ng ly hôn với anh Nguyễn Văn Kh.
- 2- Về con chung: Đã trưởng thành.
- 3- Về tài sản chung; nợ chung: không có.
- 4- Án phí: Chị Phan Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp theo biên lai thu số 0015504 ngày 17/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, nên thi hành xong phần án phí.
- 5- Chị Phan Thị Ng và anh Nguyễn Văn Kh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Ủy ban nhân dân xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Việt Chương